

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LDTECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LDTECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LDTECH MANUFACTURING TRADING AND SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LDTECH MANUFACTURING TRADING AND SERVICES CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109955015

3. Ngày thành lập: 04/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8 Ngõ 1 Đường Tây, Thôn Trung Oai, Xã Tiên Dương, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0941020550

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng	4663
9.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
10.	Đúc sắt, thép	2431
11.	Đúc kim loại màu trừ sản xuất vàng miếng	2432
12.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511

13.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
14.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
15.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
16.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
17.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
18.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
19.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
20.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
21.	Sản xuất đồng hồ	2652
22.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
23.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
24.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
25.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
26.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
27.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
28.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
29.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
30.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
31.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
32.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
33.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
34.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
35.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
36.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
37.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất thiết bị chưng cất và tinh cất cho tinh chế dầu, hoá chất công nghiệp, công nghiệp đồ uống... - Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu;	2819
38.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821

39.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
40.	Sản xuất máy luyện kim	2823
41.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
42.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
43.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
44.	Sản xuất máy chuyên dụng khác chi tiết: sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
45.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
46.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
47.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
48.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
49.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
50.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
51.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320(Chính)
52.	Phá dỡ	4311
53.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
54.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
55.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THU PHƯƠNG	Việt Nam	Thôn Trung Oai, Xã Tiên Dương, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.300.000.000	65,000	001194046217	
2	LƯƠNG THỊ THÙY LINH	Việt Nam	Tổ 11, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	700.000.000	35,000	035194001991	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THU PHƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/08/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001194046217

Ngày cấp: 24/07/2021

Nơi cấp: Cục trưởng Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Trung Oai, Xã Tiên Dương, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Trung Oai, Xã Tiên Dương, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội